**BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM ĐỊA LÍ 7 BÀI 14:**

**HOẠT ĐỘNG NÔNG NGHIỆP Ở ĐỚI ÔN HOÀ**

**Câu 1:**  Theo em, biện pháp nào được coi là cần thiết nhất để tạo ra một khối lượng nông sản lớn, có giá trị cao của đới ôn hoà:

**A.**  Áp dụng khoa học - kĩ thuật để khắc phục những khó khăn của thời tiết và khí hậu.

**B.**  Lai tạo giống cây trồng năng suất cao và sản xuất qui mô lớn.

**C.**  Tuyển chọn, lai tạo giống cây trồng vật nuôi cho năng suất cao.

**D.**  Tổ chức sản xuất nông nghiệp theo hướng chuyên môn hóa, quy mô lớn.

**Câu 2:**  Vùng hoang mạc ôn đới chủ yếu chăn nuôi:

**A.**  Trâu. **B.**  Gà. **C.**  Cừu. **D.**  Bò sữa.

**Câu 3:** Nền nông nghiệp của nước phát triển kinh tế ở ôn đới không có đặc điểm:

**A.** Tổ chức chặt chẽ theo kiểu công nghiệp.

**B.** Áp dụng rộng rãi các thành tựu khoa học – kĩ thuật.

**C.** Sản xuất chuyên môn hóa với qui mô lớn.

**D.** Xây dựng các trang trại và hợp tác xã hiện đại.

**Câu 4:**  Rượu vang nổi tiếng ở vùng có khí hậu:

**A.**  Hoang mạc ôn đới. **B.**  Ôn đới hải dương.

**C.**  Cận nhiệt đới gió mùa. **D.**  Địa Trung Hải.

**Câu 5:**  Cây trồng nổi tiếng ở vùng khí hậu Địa Trung Hải

**A.** Nho **B.** Đại mạch

**C.** Cây lúa nước **D.** Cây lúa mì

**Câu 6:**  Các nông sản ở đới ôn hòa biến đổi theo:

**A.**  Nhiệt độ. **B.**  Lượng mưa. **C.**  Kinh độ. **D.**  Vĩ độ.

**Câu 7:** Đặc điểm nổi bật của nền nông nghiệp đới ôn hòa là:

**A.** Quy mô lớn. **B.** Quy mô nhỏ. **C.** Tiên tiến. **D.** Lạc hậu.

**Câu 8:** Các hình thức sản xuất nông nghiệp ở đới ôn hòa là

**A.** Đồn điền. **B.** Hộ gia đình.

**C.** Hợp tác xã. **D.** Vùng chuyên canh.

**Câu 9:**  Cừu được nuôi nhiều ở môi trường:

**A.**  Ôn đới hải dương. **B.**  Ôn đới lục địa.

**C.**  Địa Trung Hải. **D.**  Hoang mạc ôn đới.

**Câu 10:**  Hộ gia đình và trang trại là hai hình thức:

**A.** Sản xuất tiên tiến giông nhau về quy mô

**B.** Khác nhau về chất lượng sản phẩm

**C.** Khác nhau về quy mô nhưng trình độ sản xuất tiên tiến

**D.** Sử dụng nhiều diện tích đất nông nghiệp

**Câu 11:**  Các nước ở đới ôn hòa nổi tiếp về xuất khẩu:

**A.**  Lúa gạo, lúa mì. **B.**  Lúa mì, ngô. **C.**  Lúa mì, cà phê. **D.**  Cà phê, cao su.

**Câu 12:** Vùng hoang mạc ôn đới chủ yếu chăn nuôi:

**A.** Trâu. **B.** Gà. **C.** Cừu. **D.** Bò sữa.

**Câu 13:**  Đặc điểm nổi bật của nền nông nghiệp đới ôn hòa là:

**A.**  Tiên tiến. **B.**  Quy mô nhỏ. **C.**  Lạc hậu. **D.**  Quy mô lớn.

**Câu 14:**  Đạt được nhiều thành tựu là do nền nông nghiệp đới ôn hòa đã:

**A.** Lai tạo giống tốt **B.** Áp dụng khoa học – kỹ thuật

**C.** Tổ chức sản xuất theo kiểu CN **D.** Tất cả các ý trên.

**Câu 15:** Các nước ở đới ôn hòa nổi tiếp về xuất khẩu:

**A.** Lúa gạo, lúa mì. **B.** Lúa mì, ngô. **C.** Cà phê, cao su. **D.** Lúa mì, cà phê.

**Câu 16:**  Vùng ôn đới lạnh chủ yếu trồng:

**A.**  Lúa mạch đen. **B.**  Lúa mì. **C.**  Cà phê. **D.**  Lúa gạo.

**Câu 17:** Vùng ôn đới lạnh chủ yếu trồng:

**A.** Lúa gạo. **B.** Lúa mì. **C.** Lúa mạch đen. **D.** Cà phê.

**Câu 18:** Các hình thức sản xuất nông nghiệp ở đới ôn hòa là

**A.**  Đồn điền. **B.**  Hộ gia đình. **C.**  Vùng chuyên canh. **D.**  Hợp tác xã.

**Câu 19:** Cừu được nuôi nhiều ở môi trường:

**A.** Ôn đới hải dương. **B.** Ôn đới lục địa. **C.** Địa Trung Hải. **D.** Hoang mạc ôn đới.

**Câu 20:** Các nông sản ở đới ôn hòa biến đổi theo:

**A.** Vĩ độ. **B.** Kinh độ. **C.** Nhiệt độ. **D.** Lượng mưa.

**Câu 21:** Rượu vang nổi tiếng ở vùng có khí hậu:

**A.** Địa Trung Hải. **B.** Cận nhiệt đới gió mùa.

**C.** Ôn đới hải dương. **D.** Hoang mạc ôn đới.

**Câu 22:**  Nền nông nghiệp của nước phát triển kinh tế ở ôn đới không có đặc điểm:

**A.**  Sản xuất chuyên môn hóa với qui mô lớn.

**B.**  Xây dựng các trang trại và hợp tác xã hiện đại.

**C.**  Áp dụng rộng rãi các thành tựu khoa học – kĩ thuật.

**D.**  Tổ chức chặt chẽ theo kiểu công nghiệp.

**Câu 23:** Theo em, biện pháp nào được coi là cần thiết nhất để tạo ra một khối lượng nông sản lớn, có giá trị cao của đới ôn hoà:

**A.** Áp dụng khoa học - kĩ thuật để khắc phục những khó khăn của thời tiết và khí hậu.

**B.** Tuyển chọn, lai tạo giống cây trồng vật nuôi cho năng suất cao.

**C.** Tổ chức sản xuất nông nghiệp theo hướng chuyên môn hóa, quy mô lớn.

**D.** Lai tạo giống cây trồng năng suất cao và sản xuất qui mô lớn.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | A | 6 | D | 11 | B | 16 | A | 21 | A |
| 2 | C | 7 | C | 12 | C | 17 | C | 22 | B |
| 3 | D | 8 | B | 13 | A | 18 | B | 23 | A |
| 4 | D | 9 | D | 14 | D | 19 | D | 22 | B |
| 5 | A | 10 | C | 15 | B | 20 | A | 23 | A |